TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HS-PT
Ngày: 11-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng

*Các Thẩm phán:*Bà Hoàng Thị Thúy Lành

Bà Lê Thị Bích Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 5 tháng 2025 do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Thị Mỹ H**, sinh ngày 21 tháng 02 năm 1984, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi thường trú: Ấp B, xã K, huyện A, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn A và bà Phan Thị L; có chồng tên Trần Ngọc T và có một người con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/02/2024 bị Ủy ban nhân dân huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 568/QĐ-XPVPHC với số tiền 80.000.000 đồng, đến nay chưa đóng phạt; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2025 đến nay, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo không triệu tập đến phiên tòa: Người làm chứng: Tạ Văn Thu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/9/2024, Huỳnh Thị Mỹ H đi đến bãi đất trống cặp kênh C thuộc ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Long An gặp một người đàn ông là người dân Campuchia (không rõ danh tính) để mua 43 cây thuốc lá điếu

nhập lậu hiệu Hero với giá 153.000 đồng/cây (trong mỗi cây có 10 bao thuốc lá). Sau khi nhận được thuốc lá và trả tiền cho người đàn ông số tiền 6.579.000 đồng, H đem thuốc về nhà và lấy 43 cây thuốc lá để lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 62AF-039.66 ở các vị trí như sau, bỏ vào ba lô màu đen 13 cây thuốc lá là 130 bao thuốc lá đem để ở chỗ gác chân xe phía trước, lấy 50 bao thuốc lá để trong cốp trước xe, lấy 50 bao bỏ trong yên xe và lấy 20 cây thuốc lá và 200 bao thuốc lá để trong cốp yên xe. Sau khi đã để hết số thuốc lá lên xe, thì đến khoảng 00 giờ ngày 12/9/2024, H điều khiển xe đi đến tỉnh Trà Vinh để bán lại kiếm lời, khi đi đến ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long An thì bị Nguyễn Tấn B, Trương Bảo A1, Lê Hữu L1, Nguyễn Thị L2 chặn đường cướp xe và toàn bộ số thuốc lá trên xe là 430 bao thuốc lá nhập lậu hiệu Hero.

Ngày 04/12/2024, H1 có Công văn số: 222/CV-2024- HHTLVN về việc thẩm định thuốc lá điếu ngoại nhập lậu xác nhận 1 mẫu cây thuốc lá điếu có nhãn hiệu: Hero do Cơ quan CSĐT Công an huyện T cung cấp là thuốc lá điếu nhập lậu.

Ngày 17/02/2025, Hội đồng định giá tài sản có Công văn số: 04/HĐĐGTS về việc định giá thuốc lá điếu ngoại nhập lậu hiệu Hero là hàng cấm nên không có cơ sở định giá.

Ngày 13/9/2024 và ngày 03/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Long An tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án gồm: 23 (hai mươi ba) cây thuốc lá điếu hiệu Hero; 18 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Lead, màu đỏ biển kiểm soát 62AF-039.66, số khung: RLHJK1212RZ008930, số máy: JK12E0361711; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 62 002003, tên chủ xe: Nguyễn Văn L3; địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chứng minh được vào ngày 01/02/2024 Huỳnh Thị Mỹ H có hành vi vận chuyển, buôn bán 1.478 bao thuốc lá điếu nhập lậu và đã bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 80.000.000 đồng đến nay vẫn chưa chấp hành xong.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-TH ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã truy tố cáo bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, các Điều 32, 38, 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với bị cáo.

Ngày 04/4/2025 bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Buôn bán hàng cấm" là đúng, không oan. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là quá nặng nên bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H thực hiện kháng cáo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 190 là đúng quy định pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm tù, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy: Bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết mới có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, mặc dù bị cáo có tiền sự nhưng được áp dụng để định tội nên bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H đã có tiền sự về hành vi vận chuyển, buôn bán thuốc lá nhập lậu, do muốn có tiền nên vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/9/2024, Huỳnh Thị Mỹ H đi đến kênh C thuộc ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Long An gặp người đàn ông không rõ lai lịch

mua 430 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero với giá 6.579.000 đồng. Sau khi mua xong, H vận chuyển đến tỉnh Trà Vinh để bán kiếm lời, khi đi đến ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long An thì bị cướp xe và toàn bộ thuốc lá nhập lậu là 430 bao. Số lượng thuốc lá mà bị cáo mua bán chỉ với 430 bao thuốc lá điếu nhập lậu dưới mức quy định phải chịu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo đã có tiền sự về hành vi "Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu" theo Quyết định số: 568/QĐ-XPVPHC của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An. Như vậy, hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H có đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H có kháng cáo bản án sơ thẩm. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với Cách M là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi do bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông (kinh doanh) và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo có bổ sung hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có 01 tiền sự nhưng tình tiết này được áp dụng để định tội bị cáo, nên bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, cho bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H được hưởng án treo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H về Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới và tổng hợp hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Công an tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Phượng